

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 48 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2011



CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 48/ST
	Ngày: 28/3

NGHỊ QUYẾT

**Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử
và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu
Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng nhiệm kỳ 2011 - 2016**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 1018 NQ/UBTVQH12 ngày 21 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội công bố ngày bầu cử và thành lập Hội đồng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng nhiệm kỳ 2011 - 2016, như sau:

1. Số đơn vị bầu cử là 14 (mười bốn), danh sách các đơn vị và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (có danh sách kèm theo).
2. Số lượng đại biểu được bầu là 67 (sáu mươi bảy) đại biểu.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Hội đồng bầu cử;
- Thủ tướng, các PTT Chính phủ;
- HĐND, UBND thành phố Hải Phòng;
- Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Bộ Nội vụ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ: TH, PL;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b).xh 48

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng





CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

**Đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu
Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng nhiệm kỳ 2011 - 2016**
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 48/NQ-CP
ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ)

TT	ĐƠN VỊ BẦU CỬ	ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH	SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ
1	Số 1	Quận Hồng Bàng, huyện Cát Hải và huyện Bạch Long Vỹ	5
2	Số 2	Quận Ngô Quyền (gồm các phường: Máy Chai, Vạn Mỹ, Cầu Tre, Lạc Viên, Máy Tơ, Lương Khánh Thiện, Cầu Đất, Lê Lợi, Gia Viên)	4
3	Số 3	Quận Đồ Sơn và quận Ngô Quyền (gồm các phường: Lạch Tray, Đông Khê, Đằng Giang, Đồng Quốc Bình)	4
4	Số 4	Quận Lê Chân (gồm các phường: Cát Dài, An Biên, Trại Cau, Hàng Kênh, Dư Hàng, Hồ Nam, Trần Nguyên Hãn, Lam Sơn, An Dương, Niệm Nghĩa, Nghĩa Xá)	5
5	Số 5	Quận Dương Kinh và quận Lê Chân (gồm các phường: Đông Hải, Dư Hàng Kênh, Kênh Dương, Vĩnh Niệm)	5
6	Số 6	Quận Hải An	4
7	Số 7	Huyện Thủy Nguyên (gồm các xã: Lại Xuân, An Sơn, Kỳ Sơn, Phù Ninh, Quảng Thanh, Chính Mỹ, Hợp Thành, Cao Nhân, Mỹ Đồng, Kiền Bái, Thiên Hương, Đông Sơn, Thủy Sơn, Hoàng Động, Lâm Động, Hoa Động, Tân Dương, Dương Quan và thị trấn Núi Đèo)	5
8	Số 8	Huyện Thủy Nguyên (gồm các xã: Thủy Đường, Hòa Bình, Kênh Giang, Lưu Kiếm, Liên Khê, Lưu Kỳ, Gia Minh, Gia Đức, Minh Tân, Trung Hà, An Lữ, Thủy Triều, Ngũ Lão, Phục Lễ, Phả Lễ, Lập Lễ, Tam Hưng và thị trấn Minh Đức)	5
9	Số 9	Huyện An Dương	5
10	Số 10	Huyện An Lão	5

11	Số 11	Huyện Kiến Thụy	5
12	Số 12	Huyện Tiên Lãng	5
13	Số 13	Quận Kiến An và huyện Vĩnh Bảo (gồm các xã: Việt Tiến, Dũng Tiến, Trung Lập, Giang Biên, Vĩnh An, Tân Liên)	5
14	Số 14	Huyện Vĩnh Bảo (gồm các xã: Trần Dương, Vĩnh Tiến, Cổ Am, Hòa Bình, Tam Cường, Lý Học, Cao Minh, Liên Am, Thanh Lương, Cộng Hiền, Vĩnh Phong, Tiền Phong, Đồng Minh, Vĩnh Quang, Tam Đa, Nhân Hòa, Hưng Nhân, Tân Hưng, An Hòa, Hùng Tiến, Hiệp Hòa, Vĩnh Long, Thăng Thủy và thị trấn Vĩnh Bảo)	5